

Số: 108/2021/QĐST-HNGĐ

TP Thái Bình, ngày 25 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 56/2021/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2021 về việc xin ly hôn giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Trần Quốc M, sinh năm 1996;

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

**Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 2000;

Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã V, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn N, xã V, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Trần Quốc M và chị

Nguyễn Thị Thu H.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*2.1. Về nuôi con chung:* Anh Trần Quốc M và chị Nguyễn Thị Thu H có 01 con chung là Trần Huyền A, sinh ngày 22/9/2019. Ly hôn, chị Nguyễn Thị Thu H là người trực tiếp nuôi dưỡng con Trần Huyền A. Chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu anh Trần Quốc M phải cấp dưỡng cho con.

Anh Trần Quốc M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh M, chị H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

*2.2. Về chia tài sản:* Anh Trần Quốc M và chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản nên không đặt ra giải quyết.

*2.3 Về án phí:* Anh Trần Quốc M tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn anh Mỹ đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, biên lai thu số 0000216 ngày 17/6/2021, trả lại anh Mỹ số tiền 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
  - Viện kiểm sát nhân dân tp Thái Bình;
  - THADS thành phố Thái Bình;
  - UBND xã V, tp B
- (số ĐK: 23 ngày 20/5/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu H**